

## ĐÁP ÁN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHƯƠNG 3 KINH TẾ VĨ MÔ

**Câu 1. Tiêu dùng tự định ( $C_0$ ) là:**

- a) Tiêu dùng ứng với tiết kiệm bằng không.
- b) Tiêu dùng ứng với thu nhập khả dụng bằng không.
- c) Tiêu dùng ứng với khuynh hướng tiêu dùng biên (MPC) bằng không.
- d) Tiêu dùng ứng với tổng cầu bằng không.

**Câu 2. Độ dốc của hàm tiêu dùng theo thu nhập khả dụng:**

- a) Được quyết định bởi khuynh hướng tiêu dùng trung bình (APC).
- b) Có thể là số âm.
- c) Được quyết định bởi khuynh hướng tiêu dùng biên (MPC).
- d) Được quyết định bởi tổng tiêu dùng tự định.

**Câu 3. Khuynh hướng tiêu dùng biên là 0,8 có nghĩa là:**

- a) Khi thu nhập khả dụng tăng thêm 1 đơn vị thì tiêu dùng tăng thêm 0,8 đơn vị.
- b) Khi thu nhập tăng thêm 1 đơn vị thì tiêu dùng tăng thêm 0,8 đơn vị.
- c) Khi tổng cầu tăng thêm 1 đơn vị thì tiêu dùng tăng thêm 0,8 đơn vị.
- d) Số nhân của nền kinh tế là 5.

**Câu 4. Hàm tiêu dùng có dạng  $C = 1.000 + 0,8Y_d$  thì hàm tiết kiệm có dạng:**

- a)  $S = - 1.000 + 0,2Y_d$
- b)  $S = - 1.000 + 0,8Y_d$
- c)  $S = 1.000 + 0,2Y_d$
- d)  $S = 1.000 + 0,8Y_d$

**Câu 5. Lựa chọn nào là sai?**

- a)  $S_m = \Delta S / \Delta Y_d$
- b)  $C_m = 1 + S_m$
- c)  $C_m = \Delta C / \Delta Y_d$
- d)  $Y_d = C + S$

**Câu 6. Đồng nhất thức nào sau đây không thể hiện sự cân bằng?**

- a)  $S = f(Y_d)$
- b)  $I = S$
- c)  $Y = C + I + G + X - Z$
- d)  $S + T = I + G$

**Câu 7. “Điểm vừa đủ” trên đường tiêu dùng theo thu nhập khả dụng là điểm mà tại đó:**

- a) Tiêu dùng của các hộ gia đình bằng đầu tư của các hộ gia đình.
- b) Tiết kiệm của các hộ gia đình bằng đầu tư của các hộ gia đình.
- c) Tiêu dùng của các hộ gia đình bằng tiết kiệm của các hộ gia đình.
- d) Tiêu dùng của các hộ gia đình bằng thu nhập khả dụng của các hộ gia đình.

**Câu 8. Cho hàm tiêu dùng  $C = 200 + 0,8(Y - T)$ . Thu nhập khả dụng bằng bao nhiêu để tiết kiệm bằng 0?**

- a) 2.000
- b) 200
- c) 1.000
- d) 1.500

**Câu 9. “Thuế suất” hay “tỷ suất thuế” phản ánh?**

- a) Lượng thay đổi của thuế khi thu nhập quốc gia thay đổi 1 đơn vị.
- b) Lượng thuế chính phủ thu được khi quốc gia tạo ra được 1 đồng thu nhập.
- c) Lượng thay đổi của sản lượng khi thuế thay đổi 1 đơn vị.
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

**Câu 10. Giả sử hệ thống thuế co giãn đối với thu nhập, nguyên nhân nào sau đây có thể dẫn đến thâm hụt ngân sách?**

- a) Suy thoái kinh tế.
- b) Chính phủ tăng chi tiêu dùng.
- c) Tăng thuế xuất nhập khẩu.
- d) Cả 3 nguyên nhân trên.

**Câu 11. Cho hàm xuất khẩu và nhập khẩu của một quốc gia:  $X = 200$  và  $Z = 100 + 0,05Y$ . Nếu sản lượng của nền kinh tế là 1.500 thì:**

- a) Thặng dư cán cân thương mại là 25.
- b) Thặng dư cán cân thanh toán là 25.
- c) Thâm hụt cán cân thương mại là 35.
- d) Thâm hụt cán cân thanh toán là 35.

**Câu 12. Đồng nhất thức nào sau đây không đúng?**

- a)  $(S - I) + (G - T) = (X - Z)$
- b)  $GDP = C + I + G + X - Z$
- c)  $I = S + (T - G) + (Z - X)$
- d)  $S = GDP - C - T$

**Câu 13. Tổng cầu hay tổng chi tiêu dự kiến của nền kinh tế không bao gồm bộ phận nào?**

- a) Chi tiêu dùng dự kiến của công chúng.
- b) Chi đầu tư dự kiến của chính phủ.
- c) Chi đầu tư dự kiến của tư nhân.
- d) Chi trợ cấp khó khăn dự kiến của chính phủ.

**Câu 14. Đường tổng cầu theo sản lượng ( $AD = A_0 + A_m \cdot Y$ ) dịch chuyển khi:**

- a) Đầu tư tự định ( $I_0$ ) thay đổi.
- b) Chi tiêu tự định ( $C_0$ ) thay đổi.
- c) Tổng cầu tự định ( $A_0$ ) thay đổi.
- d) Các câu trên đều đúng.

**Câu 15. Sản lượng cân bằng là mức sản lượng mà tại đó:**

- a) Tổng cung bằng tổng cầu.
- b) Tổng chi tiêu bằng tổng thu nhập.
- c) Đường AD cắt đường  $45^0$ .
- d) Các lựa chọn trên đều đúng.

**Câu 16. Giao điểm của đường đầu tư và đường tiết kiệm cho biết:**

- a) Mức tiêu dùng vừa đủ.
- b) Mức sản lượng cân bằng của nền kinh tế đóng không có chính phủ.
- c) Trạng thái cân bằng ngân sách.
- d) Trạng thái cân bằng cán cân thanh toán.

**Câu 17. Nếu sản lượng thực tế thấp hơn sản lượng cân bằng, những việc ngoài dự kiến nào có thể xảy ra?**

- a) Sản lượng thực tế thấp hơn tổng cầu (hay chi tiêu) dự kiến.
- b) Hàng tồn kho ngoài dự kiến là số âm.
- c) Sản lượng thực tế sẽ tăng dần.
- d) Các lựa chọn trên đều đúng.

**Câu 18. Theo lý thuyết xác định sản lượng cân bằng, lượng hàng tồn kho ngoài dự kiến tăng thì tổng cầu dự kiến:**

- a) Nhỏ hơn sản lượng, các xí nghiệp giảm sản lượng.
- b) Lớn hơn sản lượng, các xí nghiệp giảm sản lượng.
- c) Nhỏ hơn sản lượng, các xí nghiệp tăng sản lượng.
- d) Lớn hơn sản lượng, các xí nghiệp tăng sản lượng.

**Câu 19. Một nền kinh tế có các số liệu sau: thặng dư ngân sách: 1.000, xuất khẩu 1.500, nhập khẩu 1.000, đầu tư 800. Tổng tiết kiệm là:**

- a) 2.300

- b) 700
- c) 300
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

**Câu 20. Khi có nhân tố tác động đưa nền kinh tế đến điểm cân bằng mới, lúc đó tổng chi tiêu dự kiến:**

- a) Thay đổi bằng đúng mức thay đổi của sản lượng thực tế.
- b) Thay đổi luôn nhỏ hơn mức thay đổi của sản lượng thực tế.
- c) Thay đổi luôn lớn hơn mức thay đổi của sản lượng thực tế.
- d) Không thay đổi.

**Câu 21. Khi chính phủ tăng thuế ròng tự định thêm 100, tổng cầu sẽ:**

- a) Tăng thêm ít hơn 100.
- b) Tăng thêm đúng bằng 100.
- c) Giảm bớt đúng 100.
- d) Giảm bớt ít hơn 100.

**Câu 22. Tìm câu sai trong những lựa chọn sau đây:**

- a) Việc gia tăng đầu tư sẽ làm cho tổng cầu của nền kinh tế tăng.
- b) Khuynh hướng tiêu dùng biên  $C_m$  luôn lớn hơn hoặc bằng 0 và nhỏ hơn hoặc bằng 1.
- c) Khuynh hướng tiêu dùng biên  $C_m$  luôn lớn hơn hoặc bằng 1.
- d) Theo mô hình của Keynes, chính phủ tăng tiêu dùng thì sản lượng của nền kinh tế cũng gia tăng.

**Câu 23. Số nhân tổng cầu phản ánh:**

- a) Mức thay đổi của tổng cầu khi sản lượng thay đổi 1 đơn vị.
- b) Mức thay đổi của sản lượng khi tổng cầu thay đổi 1 đơn vị.
- c) Mức thay đổi của sản lượng cân bằng khi tổng cầu tự định thay đổi 1 đơn vị.
- d) Mức thay đổi của tổng cầu khi sản lượng cân bằng thay đổi 1 đơn vị.

**Câu 24. Trên thị trường hàng hóa, số nhân chi chuyển nhượng:**

- a) Nhỏ hơn số nhân tổng cầu.
- b) Bằng số nhân tổng cầu.
- c) Lớn hơn số nhân tổng cầu.
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

**Câu 25. Nếu số nhân của tổng cầu  $k = 3$  và khuynh hướng tiêu dùng biên  $MPC = 0,9$  thì:**

- a) Số nhân của chi mua hh-dv bằng 3.
- b) Số nhân của thuế bằng  $(-2,7)$ .
- c) Số nhân của chi chuyển nhượng bằng  $(2,7)$ .
- d) Các lựa chọn trên đều đúng.

**Câu 26. Nếu có sự giảm sút đầu tư trong lĩnh vực tư nhân là 10 tỷ đồng, số nhân của nền kinh tế là 5 thì tổng cầu sẽ:**

- a) Giảm sút 10 tỷ đồng.
- b) Không đổi.
- c) Giảm sút nhiều hơn 10 tỷ đồng.
- d) Giảm sút ít hơn 10 tỷ đồng.

**Câu 27. Khi chính phủ tăng thuế và tăng cầu tiêu dùng của chính phủ một lượng tương đương thì:**

- a) Sản lượng cân bằng không đổi.
- b) Sản lượng cân bằng giảm.
- c) Sản lượng cân bằng tăng.
- d) Tình trạng ngân sách không đổi.

**Câu 28. Giả sử mức tiêu dùng biên của người chịu thuế và người nhận trợ cấp là như nhau, nếu chính phủ tăng trợ cấp bằng lượng thuế tăng thêm thì tổng cầu sẽ:**

- a) Không đổi
- b) Tăng lên
- c) Giảm xuống
- d) Các lựa chọn trên đều có khả năng xảy ra.

**Câu 29. Trong dài hạn, để gia tăng sản lượng của nền kinh tế cần:**

- a) Giảm thuế để khuyến khích đầu tư, đặc biệt những ngành công nghệ cao.
- b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- c) Giảm lãi suất để kích thích đầu tư tăng tích lũy vốn cho nền kinh tế.
- d) Các lựa chọn trên đều đúng.

**Câu 30. Các chính sách ổn định hóa nền kinh tế nhằm:**

- a) Triệt tiêu tỷ lệ thất nghiệp.
- b) Giảm thiểu tỷ lệ lạm phát.
- c) Hạn chế dao động của chu kỳ kinh doanh.
- d) Đưa sản lượng thực tế về mức sản lượng tối đa.

**Câu 31. Lựa chọn nào sau đây là chính sách tài khóa mở rộng?**

- a) Tăng chi tiêu chính phủ.
- b) Tăng thuế.
- c) Giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc.
- d) Ngân hàng trung ương mua vào trái phiếu chính phủ.

**Câu 32. Trong một nền kinh tế lạm phát do cầu, chính phủ nên:**

- a) Tăng chi trợ cấp xã hội.
- b) Tăng phát hành tiền.
- c) Giảm thuế.
- d) Cắt giảm chi tiêu ngân sách.

**Câu 33. Khi nền kinh tế hoạt động ở mức toàn dụng, chính sách kích cầu có tác dụng dài hạn là:**

- a) Làm tăng nhanh lãi suất và mức giá chung.
- b) Sản lượng không đổi.
- c) Sản lượng sẽ giảm.
- d) Các lựa chọn trên đều đúng.

**Câu 34. Việc tăng tiết kiệm trong điều kiện các yếu tố khác không đổi sẽ làm cho:**

- a) Tiết kiệm và sản lượng quốc gia đều tăng.
- b) Tiết kiệm và sản lượng quốc gia đều giảm.
- c) Tiết kiệm tăng nhưng sản lượng quốc gia giảm.
- d) Tiết kiệm giảm nhưng sản lượng quốc gia tăng.

**Câu 35. Một nền kinh tế mở có các số liệu sau:**

Tiêu dùng biên ( $C_m$ )	0,9
Thuế suất biên ( $T_m$ )	0,2
Nhập khẩu biên ( $Z_m$ )	0,12

**Khi xuất khẩu tăng thêm 80 thì nhập khẩu thay đổi như thế nào?**

- a) Giảm 24
- b) Tăng 9,6
- c) Tăng 24
- d) Giảm 9,6

**Câu 36. Cho số nhân tổng cầu  $k=3$ , tiêu dùng biên theo  $Y_d$  là 0,7. Khi chính phủ tăng chi trợ cấp thất nghiệp thêm 10 tỷ thì:**

- a) Sản lượng tăng 7 tỷ.
- b) Sản lượng giảm 21 tỷ.
- c) Sản lượng tăng 21 tỷ.
- d) Sản lượng tăng 30 tỷ.

**Câu 37. Một nền kinh tế có các số liệu sau:**

Tiêu dùng biên ( $C_m$ )	0,75
Thuế suất biên ( $T_m$ )	0,2
Nhập khẩu biên ( $Z_m$ )	0,1

**Số nhân tổng cầu trong điều kiện cân bằng ngân sách là:**

- a) 2
- b) 0,5**
- c) 1,5
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

**Câu 38.** Một nền kinh tế có các số liệu sau:

Tiêu dùng biên ( $C_m$ )	0,8
Thuế suất biên ( $T_m$ )	0,2
Nhập khẩu biên ( $Z_m$ )	0,04

Chính phủ tăng chi tiêu cho hh-dv là 100 và tăng thuế 50 thì sản lượng cân bằng thay đổi như thế nào?

- a) Tăng thêm 150**
- b) Giảm đi 150
- c) Giảm đi 125
- d) Tăng thêm 125

**Câu 39.** Một nền kinh tế có các số liệu sau:

Tiêu dùng biên ( $C_m$ )	0,75
Thuế suất biên ( $T_m$ )	0,2
Nhập khẩu biên ( $Z_m$ )	0,05

Nếu chính phủ tăng thuế ròng thêm 90 và sử dụng toàn bộ tiền thuế này để đầu tư lại cho nền kinh tế thì sản lượng cân bằng thay đổi như thế nào?

- a) Không thay đổi
- b) Giảm 50
- c) Tăng 50**
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

**Câu 40.** Cho  $C_m = 0,9$  và sản lượng cân bằng đang ở mức tiềm năng. Chính phủ muốn tăng  $G$  thêm 9 tỷ trong điều kiện vẫn giữ ổn định mức sản lượng cân bằng thì phải đồng thời:

- a) Tăng thuế 9 tỷ
- b) Giảm thuế 9 tỷ
- c) Tăng thuế 10 tỷ**
- d) Giảm thuế 10 tỷ

**Câu 41.** Trong mô hình Keynes, khi tổng đầu tư trong nền kinh tế giảm 100 tỷ đồng, để giữ nguyên sản lượng cân bằng không đổi thì chính phủ có thể:

- a) Tăng thuế vừa đúng 100 tỷ đồng.
- b) Tăng thuế ít hơn 100 tỷ đồng.
- c) Tăng thuế nhiều hơn 100 tỷ đồng.
- d) Tăng tiêu dùng của chính phủ vừa đúng bằng 100 tỷ đồng.**

**Câu 42.** Một nền kinh tế có các số liệu sau:

$C_m = 0,75$	$T_m = 0,2$
$I_m = 0,1$	$Z_m = 0,2$

Trường hợp này nếu tăng xuất khẩu thì cán cân thương mại có xu hướng nghiêng về phía thặng dư. Điều kiện nào sau đây cho ta biết điều đó?

- a)  $k > 0$
- b)  $Z_m > k$
- c)  $I_m > 0$
- d)  $Z_m \cdot k < 1$**

**Câu 43.** Một nền kinh tế có các số liệu sau:

Tiêu dùng tự định ( $C_0$ )	200	Nhập khẩu tự định ( $Z_0$ )	200
Đầu tư tự định ( $I_0$ )	100	Tiêu dùng biên ( $C_m$ )	0,75
Chi tiêu của chính phủ ( $G$ )	580	Thuế suất biên ( $T_m$ )	0,2
Thuế ròng tự định ( $T_0$ )	40	Nhập khẩu biên ( $Z_m$ )	0,1
Xuất khẩu ( $X$ )	350	Sản lượng tiềm năng ( $Y_p$ )	2.200

Từ mức sản lượng cân bằng để đạt được mức sản lượng tiềm năng thì chính phủ cần:

- a) Giảm G đi 100 hoặc tăng T thêm 133,33
- b) Tăng G thêm 133,33 hoặc giảm T đi 100
- c) Tăng G thêm 100 hoặc giảm T đi 133,33
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

Dùng dữ liệu sau trả lời các câu 44-46:

Một nền kinh tế có các số liệu sau:

Tiêu dùng biên ( $C_m$ )	0,9	Tỷ lệ thất nghiệp tự nhiên ( $U_N$ )	4%
Thuế suất biên ( $T_m$ )	0,1	Sản lượng tiềm năng ( $Y_p$ )	3.800
Nhập khẩu biên ( $Z_m$ )	0,06	Sản lượng cân bằng	3.440

Câu 44. Tỷ lệ thất nghiệp thực tế tính theo định luật OKUN là:

- a) 5%
- b) 7%
- c) 8,7%
- d) 11%

Câu 45. Số nhân tổng cầu là:

- a) 2
- b) 3
- c) 3,5
- d) 4

Câu 46. Muốn cho sản lượng cân bằng đạt mức sản lượng tiềm năng thì chính phủ cần thay đổi mức thuế ròng là:

- a) - 100
- b) - 120
- c) - 150
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

Dùng dữ liệu sau trả lời các câu 47-49:

Với số nhân  $k = 4$ , chính phủ thực hiện chính sách tài khóa mở rộng bằng cách giảm thuế thu nhập bất 50 cho một nhóm người có mức tiêu dùng biên là 0,95; đồng thời tăng chi mua hh-dv thêm 52,5.

Câu 47. Tổng cầu thay đổi như thế nào?

- a) Tăng 102,5
- b) Tăng 2,5
- c) Tăng 5
- d) Tăng 100

Câu 48. Sản lượng cân bằng tăng bao nhiêu?

- a) 400
- b) 10
- c) 100
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

Câu 49. Nếu sản lượng tiềm năng là 10.000, sản lượng cân bằng lúc đầu là 9.400 thì chính sách tài khóa nêu trên có tác dụng như thế nào đối với mục tiêu ổn định hóa nền kinh tế?

- a) Rất tốt
- b) Tốt
- c) Xấu
- d) Còn tùy trường hợp.

Dùng dữ liệu sau trả lời các câu 50-53:

Một nền kinh tế mở có giá cả, lãi suất và tỷ giá không đổi. Một nghiên cứu về kinh tế lượng năm 2011 cho các hàm số sau:

$C = 100 + 0,75Y_d$	$X = 150$
---------------------	-----------

$I = 150$	$Z = 0,1Y$
$T = 0,2Y$	$G = 200$

**Câu 50.** Giả sử năm 2001 có  $Y=2.000$ .  $Y$  giảm bao nhiêu để đạt mức sản lượng cân bằng?

- a) 440
- b) 880
- c) 800**
- d) Nhỏ hơn 440.

**Câu 51.** Giả sử do tác động của khủng hoảng tài chính trong khu vực, xuất khẩu giảm 50%, đầu tư giảm 20%. Điều này làm sản lượng cân bằng giảm đi 1 khoản là:

- a) 120
- b) 210**
- c) 50,25
- d) Số khác

**Câu 52.** Tác động của khủng hoảng tài chính trong khu vực sẽ làm giảm ngân sách 1 khoản là:

- a) 306
- b) 42**
- c) 30,6
- d) Số khác

**Câu 53.** Để khôi phục lại mức sản lượng như trước khi khủng hoảng, chính phủ thực hiện chính sách mở rộng tài khóa bằng cách gia tăng đầu tư vào công trình công cộng. Mức tăng cần thiết là:

- a) 75
- b) 160
- c) 210
- d) Số khác**

**Dùng dữ liệu sau trả lời các câu 54-60:**

*Một nền kinh tế có các số liệu sau:*

$C = 200 + 0,75Y_d$	$X = 350$
$I = 100 + 0,2Y$	$Z = 200 + 0,05Y$
$T = 40 + 0,2Y$	$Y_p = 4.500$
$G = 600$	$U_N = 3,7\%$

**Câu 54.** Sản lượng cân bằng:

- a) 4.080**
- b) 4.400
- c) 4.800
- d) Các lựa chọn trên đều sai.

**Câu 55.** Cán cân thương mại là:

- a) Thặng dư 54
- b) Thâm hụt 54**
- c) Thặng dư 108
- d) Thâm hụt 108

**Câu 56.** Tình trạng ngân sách chính phủ:

- a) Thâm hụt 256
- b) Thặng dư 256**
- c) Thặng dư 128
- d) Thâm hụt 128

**Câu 57.** Chính phủ tăng chi tiêu cho hàng hóa công thêm 50, chi trợ cấp thất nghiệp là 20, xuất khẩu tăng 10 thì sản lượng cân bằng mới là:

- a) 5.100
- b) 4.400
- c) 4.380**

d) Số khác.

**Câu 58. Với kết quả câu 57, Tỷ lệ thất nghiệp thực tế tính theo định luật OKUN:**

- a) 8%
- b) 7%
- c) 6%
- d) 5%**

**Câu 59. Với kết quả câu 57, để ổn định hóa nền kinh tế, chính phủ nên thay đổi chi tiêu công như thế nào?**

- a) Tăng 30**
- b) Giảm 30
- c) Tăng 40
- d) Giảm 40

**Câu 60. Với kết quả câu 57, để ổn định hóa nền kinh tế, chính phủ nên thay đổi thuế như thế nào?**

- a) Tăng 30
- b) Giảm 30
- c) Tăng 40
- d) Giảm 40**